TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2025/HNGĐ - ST
Ngày: 16 - 6 - 2025
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Phúc Lâm và ông Nguyễn Thanh Bình

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Kiều Oanh - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Văn Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam Đàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 34/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2025 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2025/QĐXXST - HNGĐ, ngày 26 tháng 5 năm 2025; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thanh H; sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Xóm Nhạn Tháp, xã Xuân Hồng, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Đình G, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Xóm Nhạn Tháp, xã Xuân Hồng, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 21/3/2025 cũng như bản tự khai, biên bản lấy lời khai, nguyên đơn chị Lê Thị Thanh H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Đình G kết hôn ngày 05 tháng 10 năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Giang ham chơi, thiếu trách nhiệm, không quan tâm đến vợ con. Vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống, không có sự cảm thông và chia sẻ lẫn nhau. Mặc dù vợ chồng cùng sống chung dưới một mái nhà nhưng không khác gì cuộc sống ly

thân. Hiện nay, chị Giang đã chuyển về sống với bố mẹ đẻ. Vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn anh Nguyễn Đình G.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Đình G có 02 con chung là Nguyễn Lê An Ngọc, sinh ngày 02/01/2011 và Nguyễn Trung Đức, sinh ngày 05/7/2014. Vợ chồng ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu anh Giang cấp dưỡng nuôi con chung cho chị.

Về tài sản chung và các khoản nợ của vợ chồng: Chị Huyền không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Đình G trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị Thanh Huyền kết hôn hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Kim Liên vào ngày 05/10/2010. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bản thân anh còn nhiều thiếu sót, thiếu sự quan tâm, chăm sóc vợ con. Ngoài ra, do tính chất công việc anh thường xuyên phải đi làm xa nên mọi việc trong gia đình đều do một mình chị Huyền lo liệu, cáng đáng nên đã tạo ra nhiều áp lực cho chị Huyền. Bản thân anh cũng đã biết sai và thấy vẫn còn tình cảm với chị Huyền nên anh không đồng ý ly hôn mà mong muốn vợ chồng đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung đúng như chị Huyền đã trình bày ở trên. Do anh không đồng ý ly hôn nên anh không đồng ý giao con cho chị Huyền nuôi dưỡng. Trong trường hợp chị Huyền vẫn nhất quyết yêu cầu ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả hai con chung cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành và không yêu cầu chị Huyền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh.

Về tài sản chung và các khoản nợ: Anh Giang không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Toà án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền; xác định đúng quan hệ tranh chấp; trong quá trình điều tra thu thập chứng cứ, Thẩm phán chấp hành đúng quy định tại điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình thu thập chứng cứ, thủ tục tống đạt đảm bảo quyền lợi cho các đương sự. Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử đã thực hiện theo đúng trình tự theo quy định từ điều 239 đến điều 260 của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của Thư ký phiên tòa được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 51 Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc chấp hành pháp luật của đương sự: Các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 208 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51,56, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thanh H, cho chị Huyền và anh Giang được ly hôn; giao con chung Nguyễn Lê An Ngọc, sinh ngày 02/01/2011 cho chị Lê Thị Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi); giao con chung Nguyễn Trung Đức, sinh ngày 05/7/2014 cho anh Nguyễn Đình G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung và nợ chung: Các bên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn chị Lê Thị Thanh H yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn và giải quyết việc nuôi con chung với anh Nguyễn Đình G có địa chỉ cư trú tại xã Xuân Hồng, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Đây là tranh chấp Hôn nhân gia đình về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn theo theo quy định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của nguyên đơn và bị đơn: Tại phiên tòa, chị Lê Thị Thanh H vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn anh Nguyễn Đình G đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng măt không có lý do căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 228; điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định.

[3]. Về nội dung:

3.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Huyền trình bày chị và anh Giang kết hôn với nhau trên tinh thần tự nguyện và có đăng ký kết hôn hợp pháp. Sau thời gian chung sống vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn. Vợ chồng đã sống ly thân, cắt đứt mọi quan hệ và không còn tình cảm với nhau nên chị Huyền yêu cầu được ly hôn vưới anh Giang. Anh Giang cho rằng mặc dù bản thân anh là người có lỗi với vợ, con nhưng anh vẫn còn tình cảm với chị Huyền nên không đồng ý ly hôn.

Hội đồng xét xử thấy: Chị Lê Thị Thanh H và anh Nguyễn Đình G có đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình và có đăng ký kết hôn ngày 05 tháng 10 năm 2010 tại Ủy ban nhân dân xã Kim Liên, huyện

Nam Đàn, tỉnh Nghệ An nên đây là hôn nhân hợp pháp, đúng quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Giang chưa dành nhiều thời gian quan tâm chăm sóc vợ, con. Vợ chồng không có tiếng nói chung, thiếu sự cảm thông và chia sẻ lẫn nhau. Hiện nay, chị Huyền đã về sống cùng với bố mẹ đẻ, vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ với nhau. Vợ chồng không sống cùng nhau, không quan tâm, chăm sóc, yêu thương nhau là vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ, chồng theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Thanh H, cho chị Lê Thị Thanh H được ly hôn với anh Nguyễn Đình G.

3.2. Về con chung: Chị Lê Thị Thanh H và anh Nguyễn Đình G có 02 con chung là Nguyễn Lê An Ngọc, sinh ngày 02/01/2011 và Nguyễn Trung Đức, sinh ngày 05/7/2014. Mặc dù chị Huyền và anh Giang đều có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung. Cả hai con đều có nguyện vọng được ở với mẹ.

Hội đồng xét xử thấy: Việc chăm sóc nuôi dưỡng con chung là trách nhiệm và nghĩa vụ của cha mẹ. Chị Huyền và anh Giang đều có công việc ổn định và có thu nhập tương đương nhau nên đều có điều kiện để chăm sóc nuôi dưỡng các con đảm bảo cho các con học tập và phát trển tốt. Mặc dù cả hai con đều có nguyện vọng ở vưới mẹ nhưng nếu giao cả hai con cho chị Huyền hoặc anh Giang trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc thì sẽ khó khăn hơn trong việc đảm bảo cuộc sống, học tập của các con. Do đó, vì lợi lích mọi mặt của các con, cần giao cháu Nguyễn Lê An Ngọc cho chị Lê Thị Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Trung Đức cho anh Nguyễn Đình G trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị Huyền và anh Giang mỗi người được giao trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng một con nên không buộc các bên phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

3.3. Về tài sản chung và các khoản nợ: Chị Lê Thị Thanh H và anh Nguyễn Đình G không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Nguyên đơn chị Lê Thị Thanh H chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

[5]. Các đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, đúng quy định pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng Dân sự; các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 85 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thanh H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thanh H được ly hôn anh Nguyễn Đình G

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Lê An Ngọc cho chị Lê Thị Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đên khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và giao cháu Nguyễn Trung Đức cho anh Nguyễn Đình G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Huyền và anh Giang không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Lê Thị Thanh H và anh Nguyễn Đình G có quyền, nghĩa vụ chăm sóc, thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, cấp dưỡng nuôi con, hạn chế quyền thăm nom con.

3. Về án phí: Chị Lê Thị Thanh H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Huyền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001817 ngày 18/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Chị Huyền đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Phúc Lâm Nguyễn Thanh Bình Đặng Thị Phương

Nơi nhận:
- VKSND huyện Nam Đàn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Nam Đàn;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Kim Liên;
- Lưu HSVA; VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Phương